

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **565/2019/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 16 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83- Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 640/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2019 giữa:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Đỗ Tiến T**- sinh năm 1982

- **Chị Trần Thị Bích N**- sinh năm 1984.

ĐKHKTT và cư trú tại: P203-E13 phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày

06 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Tiến T và chị Trần Thị Bích N.

- *Về con chung*: Anh T, chị N có 03 con chung là Đỗ Uyên C (nữ), sinh ngày 16/9/2009; Đỗ Diệp L (nữ), sinh ngày 30/5/2011 và Đỗ Bích P (nữ), sinh ngày 15/9/2018.

Giao cháu C và cháu L cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu P cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau, cho đến khi có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung của anh Trường, chị Ngọc.

- *Về tài sản chung*: Anh T, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về các vấn đề khác*: Anh T, chị N không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

2. Về lệ phí: Anh T, chị N mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền anh, chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006552 ngày 04/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

-VKSND quận Thanh Xuân;

- THADS quận Thanh Xuân;

- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;

- Các đương sự;

Nguyễn Tuấn Phúc

- Lưu hồ sơ.